

Bản án số: 57/2025/DS-ST
Ngày 11-3-2025
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đoàn

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là thư ký Toà án nhân dân huyện Đam D.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam D xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2025 về việc “tranh chấp đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Ng đơn:* Anh Lương Văn X, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: Ấp Thành V, xã Tân Tr, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Diệp Chí Ng; Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Ph, xã Tân Đ, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Ng đơn anh Lương Văn Xuyên trình bày:**

Vào ngày 07/11/2018 (dương lịch) ông Diệp Chí Ng có đến hỏi anh mượn số tiền 20.000.000 đồng, anh thống nhất cho anh Ng mượn số tiền 20.000.000 đồng, anh Ng hứa hẹn sau 06 tháng sẽ thanh toán toàn bộ số tiền. Hai bên có làm biên nhận nợ ngày 12/12/2018, do quen biết nên anh không tính lãi. Khi đến hạn thanh toán, nhiều lần anh yêu cầu anh Ng trả toàn bộ số tiền cho mượn nhưng anh Ng chỉ trả được 800.000 đồng vào ngày 02/11/2024, từ đó đến nay anh Ng không trả. Nay anh X yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh Diệp Chí Ng trả số tiền 19.200.000 đồng.

*** Đối với bị đơn anh Diệp Chí Ng:** Anh Ng đã được Toà án tổng đạt hợp lệ

các văn bản tố tụng để biết được yêu cầu khởi kiện của Ng đơn nhưng không có ý kiến và không tham gia hoà giải, xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Diệp Chí Ng đã được Toà án triệu tập tham gia phiên toà lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Ng là phù hợp.

Về phạm vi khởi kiện: Theo đơn khởi kiện anh X yêu cầu anh Ng trả số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên toà, anh X xác định anh Ng có thanh toán được 800.000 đồng nên chỉ yêu cầu anh Ng trả 19.200.000 đồng. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của anh X không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu theo khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Anh X khởi kiện yêu cầu anh Ng trả số tiền 19.200.000 đồng. Thấy rằng, việc anh X cho anh Ng mượn tiền là thực tế có xảy ra. Bởi lẽ, theo giấy mượn tiền ngày 12/12/2018 thể hiện anh Ng có ký tên thừa nhận có mượn của anh X số tiền 20.000.000 đồng, đồng thời cam kết sẽ trả trong thời hạn 6 tháng tính từ ngày 07/11/2018. Do anh Ng không thực hiện đúng cam kết, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh X nên anh X khởi kiện. Mặt khác, anh Ng đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của X nên đây được xem là tình tiết sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh X, buộc anh Ng có nghĩa vụ trả cho anh X số tiền 19.200.000 đồng là phù hợp.

[3] Về án phí dân sự: Anh X không phải chịu do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận. Anh Ng phải chịu 960.000 đồng ($19.200.000 \text{ đồng} \times 5\% = 960.000 \text{ đồng}$).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lương Văn X. Buộc anh Diệp Chí Ng phải trả cho anh Lương Văn X số tiền 19.200.000 đồng (mười chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Lương Văn X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Diệp Chí Ng chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng anh Ng còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Anh Lương Văn X không phải chịu, anh X đã nộp tạm ứng án phí số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số

0002538 ngày 03/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D, được nhận lại. Anh Diệp Chí Ng phải chịu 920.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**